



Thời gian : 07h30 - 07/06/2025 - Phòng thi 401 - Tòa nhà G - Hòa Khánh Nam

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	28205131373	Ngô Ngọc Phương	Anh	JAP 308 B	K28NNT				
2	27207539095	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	JAP 308 B	K27NNB				
3	28204601457	Nguyễn Thị Thanh	Bình	JAP 308 B	K28NNT				
4	28206944281	Đặng An	Hoà	JAP 308 B	K28NNB				
5	28216901083	Cao Gia	Huy	JAP 308 B	K28NNB				
6	28206904288	Mai Thị Thu	Huyền	JAP 308 B	K28NNT				
7	28206901380	Nguyễn Quỳnh	Hương	JAP 308 B	K28NNB				
8	28206743305	Nguyễn Thị Trúc	Linh	JAP 308 B	K28NNT				
9	28206945506	Nguyễn Thị	Linh	JAP 308 B	K28NNB				
10	28206903434	Trần Thị Ngân	Lượng	JAP 308 B	K28NNT				
11	28206904575	Trần Thị My	Ly	JAP 308 B	K28NNT				
12	28206952311	Nguyễn Thị Tuyết	Minh	JAP 308 B	K28NNT				
13	28206900885	Lê Đỗ Trà	My	JAP 308 B	K28NNB				
14	27207503077	Trịnh Thị Ngọc	My	JAP 308 B	K27NNB				
15	28216901035	Nguyễn Xuân	Nam	JAP 308 B	K28NNT				
16	28206801355	Cao Thị Bích	Nga	JAP 308 B	K28NNT				
17	28206900988	Võ Thị Phương	Ngọc	JAP 308 B	K28NNB				
18									
19									
20									
21									
22									
23									
24									
25									
26									
27									
28									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ

Thời gian : 07h30 - 07/06/2025 - Phòng thi 402 - Tòa nhà G - Hòa Khánh Nam

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	28206920331	Nguyễn Võ Tuyết	Quỳnh	JAP 308 B	K28NNB				
2	28216905882	Trần Văn	Tuấn	JAP 308 B	K28NNT				
3	28217354420	Đoàn Anh	Tuấn	JAP 308 B	K28NNB				
4	28206901941	Nguyễn Thị	Thắm	JAP 308 B	K28NNB				
5	28206952371	Hoàng Thị Minh	Thư	JAP 308 B	K28NNB				
6	28206900458	Ngô Phạm Minh	Thư	JAP 308 B	K28NNB				
7	28204644419	Lê Thị Tú	Trinh	JAP 308 B	K28NNT				
8	28206904747	Triệu Thị Thanh	Trúc	JAP 308 B	K28NNT				
9	28216906485	Trần Quốc	Trường	JAP 308 B	K28NNT				
10	27212140466	Nguyễn Nhật	Trường	JAP 308 B	K28NNT				
11	28206951036	Lê Thị Phương	Uyên	JAP 308 B	K28NNT				
12	28206954536	Trần Thị Thùy	Vinh	JAP 308 B	K28NNT				
13	28206950316	Trần Ngọc	Ánh	JAP 308 D	K28NNB				
14	28204702030	Lê Mỹ	Duyên	JAP 308 D	K28NNB				
15	28204537684	Nguyễn Thị Thanh	Dương	JAP 308 D	K28NNB				
16	28204639966	Trần Thị Thu	Hồng	JAP 308 D	K28NNB				
17									
18									
19									
20									
21									
22									
23									
24									
25									
26									
27									
28									

Số SV:___ Vắng___ Đình chỉ:___ Tổng số bài thi:___ Tổng số tờ:___

NGƯỜI LẬPGIÁM THỊGIÁM KHẢO 1GIÁM KHẢO 2TRUNG TÂM KHẢO THÍ

MÔN THI : JAP 308 (B-D)

Học kì: II

Thời gian : 07h30 - 07/06/2025 - Phòng thi 403 - Tòa nhà G - Hòa Khánh Nam

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	26203535430	Phạm Thị Thanh	Huyền	JAP 308 D	K27NNB				
2	27217500050	Diệp Thế	Khải	JAP 308 D	K28NNB				
3	28208126252	Trần Thị Nhật	Linh	JAP 308 D	K28NNB				
4	28206951494	Châu Thị Mai	Linh	JAP 308 D	K28NNB				
5	28206906115	Lê Thị Hồng	Linh	JAP 308 D	K28NNB				
6	28206106424	Nguyễn Thị	Loan	JAP 308 D	K28NNB				
7	28206904809	Đào Trà	Ly	JAP 308 D	K28NNT				
8	28206900731	Lê Nguyễn Như	Ngọc	JAP 308 D	K28NNB				
9	28216902935	Lương Trọng	Phúc	JAP 308 D	K28NNB				
10	28206952191	Hồ Hoàng Tố	Quyên	JAP 308 D	K28NNB				
11	28206205429	Lê Nhật Tố	Quyên	JAP 308 D	K28NNB				
12	27203533306	Dương Thị Diễm	Quỳnh	JAP 308 D	K27VJ-VQH				
13	28206952192	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	JAP 308 D	K28NNB				
14	28206701346	Trần Thị Bích	Trâm	JAP 308 D	K28NNB				
15	28214304080	Lê Hoàng Tố	Uyên	JAP 308 D	K28NNT				
16	28206903683	Lương Thị Hồng	Vỹ	JAP 308 D	K28NNB				
17									
18									
19									
20									
21									
22									
23									
24									
25									
26									
27									
28									

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ